TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAN PHƯỢNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08//2025/HNGĐ-ST
Ngày: 12- 3- 2025
V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Nhật
Bà Nguyễn Thị Chiều

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 237/2024/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2024 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2025QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1987; ĐKHKTT: Cụm 1, xã Thọ Xuân, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Địa chỉ: thôn 5, xã Ngọc Tảo, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Đỗ Thị H là: Ông Trần Xuân Đ, Luật sư Văn phòng Luật sư Vị Dương thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; vắng mặt.

-Bị đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm 1983; ĐKHKTT: Cụm 1, xã Thọ Xuân, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội; Địa chỉ: Cụm 2, xã Thọ A, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai, nguyên đơn chị Đỗ Thị H trình bày:

Chị kết hôn với anh Trần Văn T ngày 14/6/2006, anh chị lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Thọ A, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng gia đình chồng ở xã Thọ A được 04 tháng thì đi làm ăn kinh tế ở tỉnh Lâm đồng, vợ chồng sinh sống ở Lâm Đồng được 03 năm thì lại chuyển

về xã Thọ A sinh sống. Trong quá trình chung sống từ ở Lâm đồng vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn do tính cách vợ chồng không hợp nhau, anh Thiện hay uống rượu về gây sự chửi bới, đánh đập chị nhiều lần. Năm 2010 anh Thiện cũng đã nộp đơn xin ly hôn chị tại Tòa án huyện Phúc Thọ. Tòa án đã thụ lý giải quyết vụ án nhưng sau đó anh Thiện lại rút đơn ly hôn, sau khi rút đơn vợ chồng chung sống hạnh phúc được hơn một năm đến năm 2012 lại phát sinh mâu thuẫn là do anh Thiện nghi ngờ chị có quan hệ tình cảm với người khác nên anh Thiện đã đánh chị, đã có lần chị phải đi bệnh viện phùng để điều trị. Sau đó gia đình hòa giải để vợ chồng hàn gắn tình cảm. Đến năm 2022 anh Thiện lại có tình cảm với người khác nên về nhà gây sự chửi bới đánh đập chị, những lần mâu thuẫn vợ chồng ảnh hưởng đến việc học hành của con, chị đi thuê trọ và đem theo con đi nhưng anh Thiện đến đe dọa, đưa các con về ở với anh Thiện, chị bỏ về bố mẹ đẻ từ tháng 4 năm 2024 đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Thiện.

Về con chung: Chị và anh Trần Văn T có hai con chung là cháu Trần Quang Anh, sinh ngày 19/5/2007 và cháu Trần Đỗ Hà My, sinh ngày 08/6/2014, hiện tại hai cháu đang ở với anh Thiện. Nay ly hôn chị xin nuôi cháu Trần Đỗ Hà My, để anh Thiện nuôi cháu Trần Quang Anh. Hiện tại chị có công việc làm ổn định, có thu nhập, có nơi ở nên đủ điều kiện nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, Tòa án báo anh Thiện đến Tòa án làm việc nhưng anh Thiện không đến, Tòa án đến nhà anh Thiện lấy lời khai thì anh Thiện không có mặt ở nhà, bà Nguyễn Thị Nương (mẹ đẻ của anh Thiện) có kết nối điện thoại với anh Trần Văn T với sự chứng kiến của Tòa án và Cụm trưởng Cụm 2, xã Thọ A thì anh Thiện khai: Anh có nhận được giấy báo của Tòa án báo anh đến để giải quyết việc chị Hương xin ly hôn anh, anh không đến và xét thấy tình cảm vợ chồng giữa anh và chị Hương không còn nên anh đồng ý được ly hôn chị Hương. Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là cháu Trần Quang Anh, sinh ngày 19/5/2007 và cháu Trần Đỗ Hà My, sinh ngày 08/6/2014. Nay ly hôn anh Thiện xin được nuôi hai con, không yêu cầu chị Hương cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản, về nợ: Anh Thiện không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do phải đi làm ở xa nên anh Thiện xin vắng mặt tất cả các buổi làm việc tại Tòa án; do anh Thiện vắng mặt nên Tòa án đã tống đạt văn bản tố tụng và không tiến hành hòa giải được vụ án.

Tại phiên tòa: Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Hương có đơn xin vắng mặt nhưng có bản luận cứ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quan hệ Hôn nhân của chị Hương với anh Thiện, chị Hương đã xuất trình được đầy đủ các chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của chị Hương nên đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị Hương giải quyết cho chị Hương được ly hôn anh Thiện. Về con đề nghị giao cho chị Hương nuôi cháu Trần Đỗ Hà My, giao cho anh Thiện nuôi cháu Trần Quang Anh là phù hợp pháp luật, về tài sản chị Hương không yêu cầu giải quyết.

Chị Hương đề nghị Tòa án xem xét giải quyết cho chị được ly hôn anh Thiện, vì trong cuộc sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, anh Thiện bạo hành chị và còn có quan hệ tình cảm với người khác. Về con chị xin được nuôi cháu Trần Đỗ Hà My, để anh Thiện nuôi cháu Trần Quang Anh là phù hợp pháp luật, hiện tại chị có công ăn

việc làm, có nơi ở ổn định, có đủ điều kiện nuôi con, về tài sản chị Hương không yêu cầu giải quyết.

Anh Trần Văn T đồng ý ly hôn chị Hương, anh Thiện thừa nhận có đánh chị Hương nhưng không có quan hệ tình cảm với ai, anh xin được nuôi hai con, không yêu cầu chị Hương cấp dưỡng, Hiện tại hai cháu đang ở với anh, anh có công việc làm ổn đinh, có nơi ở nên có đủ điều kiện nuôi con, về tài sản anh Thiện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng trình tự, quy định pháp luật. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng qui định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào các Điều 51, 56 , điều 81, 82, và điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của của chị Đỗ Thị H xử cho chị Đỗ Thị H được ly hôn anh Trần Văn T. Về con chung đề nghị Hội đồng xét xử giao cho chị Hương nuôi cháu Đỗ Hà My, giao cho anh Trần Văn T nuôi cháu Trần Quang Anh. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung; về nợ: Chị Hương và anh Thiện không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Về án phí: Chị Hương phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Đỗ Thị H có đơn khởi kiện về việc xin ly hôn đối với anh Trần Văn T; có địa chỉ tại Cụm 2, xã Thọ A, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội, theo qui định thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội theo điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình điều tra anh Trần Văn T vắng mặt nên Tòa án không lấy được lời khai, không mở phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải được vụ án.

[2] Về nội dung: Chị Đỗ Thị H khởi kiện xin ly hôn anh Trần Văn T có đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký tại UBND xã Thọ A, huyện Đan Phượng vào ngày 14/6/2006 nên được xác định là Hôn nhân hợp pháp theo khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào các tài liệu điều tra thì thấy rằng: Sau khi kết hôn, chị Đỗ Thị H và anh Trần Văn T sinh sống tại Cụm 2, xã Thọ A, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội, sau vài năm chung sống thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nên chị Hương đã bỏ đi, vợ chồng sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị Hương xin được ly hôn anh Trần Văn T.

Về yêu cầu xin được ly hôn của chị Đỗ Thị H, Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ vào lời khai của chị Đỗ Thị H, anh Trần Văn T, xác minh lấy lời khai của thân nhân gia đình anh Thiện và gia đình chị Hương thì có căn cứ xác định chị Hương và anh Thiện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thọ A, huyện Đan Phượng vào ngày 14/6/2006. Sau

khi kết hôn được vài năm thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính cách vợ chồng không hợp nhau và nghi ngờ nhau có quan hệ ngoại tình, ban đầu chị Hương đi thuê trọ, sau đó anh Thiện xin ly hôn, được gia đình, Tòa án hòa giải nên vợ chồng đã trở về đoàn tụ nhưng cũng chỉ được một thời gian ngắn thì lại phát sinh mâu thuẫn nên chị Hương đã bỏ về bố mẹ đẻ ở từ tháng 4 năm 2024 đến nay. Nay chị Hương xin ly hôn, anh Thiện đồng ý ly hôn. Chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Hương và anh Thiện cũng đã đến mức trầm trọng, hai bên không thể hàn gắn được nên yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị H xin được ly hôn anh Trần Văn T là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận; xử cho chị Đỗ Thị H được ly hôn anh Trần Văn T theo Điều 51, 56 luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Chị Đỗ Thị H và anh Trần Văn T có hai con chung là cháu Trần Quang Anh, sinh ngày 19/5/2007 và cháu Trần Đỗ Hà My, sinh ngày 08/6/2014. Anh Thiện và chị Hương đều có nguyện vọng được nuôi con. Hiện tại cháu Quang Anh và cháu Hà My đang sinh sống cùng anh Thiện.

Qua xác minh thì chị Hương và anh Thiện đều có nơi ở, có công ăn việc làm, có thu nhập ổn định. Xét nguyện vọng của các cháu nên Hội đồng xét xử giao cho chị Hương nuôi cháu Trần Đỗ Hà My, anh Thiện nuôi cháu Trần Quang Anh là phù hợp pháp luật và cũng bảo đảm quyền lợi cho các cháu theo Điều 58, 81, 82, và Điều 83 luật Hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung, về nợ: Chị Hương và anh Thiện không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Chị Đỗ Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc xin ly hôn của chị Đỗ Thị H

Xử: Chị Đỗ Thị H được ly hôn anh Trần Văn T.

2. Về con chung: Chị Đỗ Thị H và anh Trần Văn T có hai con chung là cháu Trần Quang Anh, sinh ngày 19/5/2007 và cháu Trần Đỗ Hà My, sinh ngày 08/6/2014. Giao cho chị Đỗ Thị H nuôi cháu Trần Đỗ Hà My; giao cho anh Trần Văn T nuôi cháu Trần Quang Anh cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung và đều có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

3.Về tài sản chung, về nợ: Chị Đỗ Thị H và anh Trần Văn T không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

4. Về án phí: Chị Đỗ Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010418 ngày 22/10/2024.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Đỗ Thị H và anh Trần Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- UBND xã Thọ A.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Tuyết